

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Nguyễn H, sinh ngày 09/10/1992; Căn cước công dân số: 0520...; quê quán: Phường H, tỉnh Gia Lai, bà Trần Thị H1, sinh ngày 20/12/1994; Căn cước công dân số: 0521...; quê quán: Phường H, tỉnh Gia Lai; cùng nơi thường trú: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Văn H2, sinh ngày 01/01/1972; Căn cước công dân số: 0520...; quê quán: Phường H, tỉnh Gia Lai, bà Đỗ Thị M, sinh ngày 08/3/1971; Căn cước công dân số: 0521...; quê quán: Phường H, tỉnh Gia Lai; cùng nơi thường trú: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Lê Văn H2 bà Đỗ Thị M liên đới trả cho vợ chồng ông Nguyễn Hoàng B Trần Thị H1 số tiền 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp

luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và tiền tạm ứng án phí:

+ Vợ chồng ông Lê Văn H2 bà Đỗ Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho vợ chồng ông Nguyễn Hoàng B Trần Thị H1 số tiền 13.200.000 đồng (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng), ông bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003727 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Hoàng